**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**

**Tập 522**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyển ngữ: Liên Hải**

**Biên tập: Minh Tâm**

**Thời gian: 04.08.2011**

**Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 662, hàng thứ bảy, bắt đầu xem đoạn kinh văn đó.

“Kỳ nhị giả, thế gian nhân dân, bất thuận pháp độ, xa dâm kiêu túng, nhậm tâm tự tứ, cư thượng bất minh, tại vị bất chính, hãm nhân oan uổng, tổn hại trung lương, tâm khẩu các dị, cơ ngụy đa đoan, tôn ty trung ngoại, cánh tướng khi cuồng, sân nhuế ngu si, dục tự hậu dĩ, dục tham đa hữu, lợi hại thắng phụ, kết phẫn thành thù, phá gia vong thân, bất cố tiền hậu, phú hữu xan tích, bất khẳng thí dữ, ái bảo tham trọng, tâm lao thân khổ, như thị trí cánh, vô nhất tùy giả, thiện ác họa phước, truy mệnh sở sanh, hoặc tại lạc xứ, hoặc nhập khổ độc, hựu hoặc kiến thiện tắng báng, bất tư mộ cập, thường hoài đạo tâm, hi vọng tha lợi, dụng tự cúng cấp, tiêu tán phục thủ, thần minh khắc thức, chung nhập ác đạo, tự hữu tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, lụy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn. ”

Trong ngũ ác, đây là đoạn thứ hai: đạo ác. Đoạn trước đoạn thứ nhất là sát sanh, đây là trộm cắp. Chúng ta xem tập chú của Niệm Lão.

“Nhị” là đoạn thứ hai. “Minh đạo ác” nói rõ sự ác của trộm cắp, “ư hữu chủ vật” vật này chỉ cần là vật có chủ nhân, “nhược đa nhược thiểu” bất luận là nhiều hay ít, “bất dữ nhi thủ”, chưa có sự đồng ý của chủ nhân, đồng ý của chủ vật đó, quí vị tuỳ ý lấy dùng, đều gọi là ăn trộm, cho nên giới trộm cắp này không dễ trì. Nhất định phải rất cẩn thận, thận trọng. Vì sao vậy? Cố ý vô ý, có lúc quen rồi không biết tội lỗi này nặng đến như vậy. Tâm trộm cắp, chúng ta thường nói, có ý lợi dụng chính là tâm trộm cắp, rất khó trì! Người buôn bán rất nhiều, người ở nhà cũng rất nhiều, luôn nghĩ cách lách kẻ hở pháp luật, ít nộp thuế một chút, lợi dụng quốc gia, tội lỗi này còn nặng hơn người trộm cắp của cải. Vì sao vậy? Trộm tài vật của người, quí vị chỉ thiếu nợ một người, quí vị trốn thuế quốc gia, quốc gia này có bao nhiêu nhân khẩu đều là chủ nợ hết. Tương lai trả nợ trả không xong. Sự việc này phiền phức.

Cho nên trong Phật Pháp nói, trong giới trộm cắp nghiêm trọng nhất gọi là vật của thập phương. Chùa chiền am đường là đạo tràng mười phương. Mỗi người xuất gia đều có phần, quá khứ hiện tại vị lai, thế giới này hay phương khác, mười phương quốc độ chư Phật, vô lượng vô biên chúng xuất gia đây là Phật Pháp Tăng, tất cả họ đều có phần. Cho nên trong kinh Phật nói là lời chân thật, không phải là dọa dẫm người ta. Quí vị tạo ngũ nghịch thập ác, Phật đều có cách cứu quí vị. Trộm của thường trụ Phật không thể cứu quí vị. Của thường trụ là của chùa chiền am đường. Quí vị trộm của họ một đồng tiền, quí vị trộm của họ một vật phẩm, tội lỗi đó Phật không có cách gì cứu quí vị. Vì sao vậy? vì nặng quá. Chủ nợ của quí vị nhiều quá. Tăng chúng xuất gia trong mười phương ba đời tất cả quốc độ chư Phật, họ đều có phần, quí vị đều mắc nợ họ. Món nợ này trả như thế nào? Không có cách gì để trả. Đến nơi nào để tiêu những nghiệp này? Địa ngục vô gián, khổ không kể xiết. Lời này tôi không thể nói nhiều, không thể nói kỹ, chỉ nhắc đến mà thôi. Bản thân quí vị phải tỉ mỉ để lãnh hội, phải tôn trọng đồ vật của thường trụ. Đó là tất cả tài vật mà người tu hành có được, nuôi dưỡng thân mạng của họ, nuôi dưỡng đạo nghiệp của họ, người thiện tâm trong mười phương cúng dường họ. Tội lỗi này rất lớn rất lớn, không thể không biết. Trong Kinh Địa Tạng nói rất rõ ràng.

“Hành vi trộm ác, gốc ở ba độc, tham dục keo lẫn, dễ sanh tâm trộm cắp”. Con người không tham, họ sẽ không trộm cắp tài vật của người khác, tâm tham rất nặng, tham tài, tham danh, tham lợi, đối tượng tham nhiều quá. Cố ý vô ý, có ý là khởi tâm trộm cắp, trộm cắp tài vật. Vô ý phần lớn là những việc nhỏ nhặt, thường thường sơ suất rồi, tùy tiện chiếm dùng, tùy tiện di dời nó. Đây là tập khí bất lương của con người, gọi là thói quen.

“Chư ác tương tư”, làm ác không phải là một việc đơn thuần, dường như là tham, sân, si, mạn, nghi, một loại ác niệm khởi lên, những thứ khác đều dung hòa trong đó. Chư ác là năm ác mà trong kinh thường nói, đều phạm hết. Vậy là tạo thành lỗi trộm cắp, nếu như phán quyết là định án được rồi.

Dưới đây từ “bất thuận pháp độ” đến “bất cố tiền hậu”, trong đoạn này, trong cách phân đoạn của tôi, tôi chia làm ba đoạn nhỏ. Đến “kết phẫn thành thù, phá gia vong thân, bất cố tiền hậu”, đoạn này là “biểu thị tội lỗi của tham dục”. Hiện tại tham dục tràn lan, vượt qua giới hạn bảo hòa, cho nên chiêu cảm những tai họa trên trái đất. Cá nhân tật bệnh đây là việc nhỏ, hưng suy của gia đình còn lớn hơn nghiệp lực của cá nhân. Có thể làm cho toàn bộ trái đất xảy ra những tai biến, đây là ác nghiệp lớn lao biết bao, mới xuất hiện những hiện tượng này. Đây không phải là việc cá nhân, gọi là cộng nghiệp. Hiện tại toàn thể xã hội, thường nói lòng người hư hoại rồi, lòng người hư như thế nào, lòng người toàn bộ đều là tham, sân, si, mạn, nghi. Mặt trái của tham, sân, si, mạn, nghi chính là ngũ giới thập thiện. Ngũ giới thập thiện hiện tại đều không còn nữa, toàn bộ đều trở thành tham, sân, si, mạn, nghi. Đối ứng với những lời giáo huấn của văn hóa truyền thống xưa tức là nhân nghĩa lễ trí tín, quí vị suy nghĩ xem năm chữ này hiện tại trong xã hội ai đầy đủ? Năm chữ này không còn nữa, trái với năm chữ này chính là tham, sân, si, mạn, nghi. Tham, sân, si, mạn, nghi biểu hiện ở bên ngoài chính là sát đạo dâm vọng tửu. Cho nên chúng ta phải hiểu được, hiện tại thân thể con người nhiều bệnh nhiều tai họa, trái đất thiên tai liên miên. Có vị đồng học có lòng, vì tôi bình thường không xem những tin tức này, họ đem những tiêu đề của các bản tin liệt kê ra cho tôi, những tai biến trên trái đất, tai biến trong xã hội, trong tháng ba tổng cộng có 82 tin, tháng tư có 59 tin, tháng năm có 67 tin, tháng sáu có 150 tin, tháng bảy có 176 tin, càng ngày càng tăng lên, tháng tám e rằng sẽ vượt qua 200 tin, lần sau nghiêm trọng hơn lần trước. Người thông thường nhìn thấy những hiện tượng này trong lòng lo lắng, sợ hãi. Có thể giải quyết hay không? Không thể giải quyết. Nguyên nhân gì mà không thể giải quyết? Họ không tin tưởng. Cho rằng những tai nạn trên trái đất, không liên quan đến khởi tâm động niệm của chúng ta, và tham, sân, si, mạn sát đạo dâm vọng không liên quan. Thậm chí có người nhìn thấy những tai nạn hiện tiền, dù sao ngày tháng cũng không nhiều nữa, sống một ngày thì nhanh chóng sống qua một ngày, tăng sát đạo dâm vọng tửu thêm vài lần nữa, đây đều là tự tạo nghiệp không thể sống tiếp.

Nguyên nhân gì tạo thành hiện tượng này? Nói một cách thật tình thì chúng ta làm mất đi giáo dục truyền thống của tổ tông, lời cổ nhân nói vô cùng có lý: “không nghe lời người già chịu thiệt ngay trước mắt”. Thế giới hiện nay lại không nghe lời người già, coi thường người già, cho rằng người già vô dụng, lạc hậu rồi không theo kịp thời đại. Lão tổ tông ngày xưa vô năng, không có trí tuệ, không có sáng tạo, không có phát minh, sống cuộc sống nghèo khổ. Đều là thái độ như vậy. Thái độ sai trái đó liền làm ra những hành vi sai trái, sẽ tạo thành tội nghiệp nghiêm trọng. Họ sẽ phải cảm thọ những quả báo ngày nay.

Đầu tiên câu thứ nhất này Phật đã nói rồi: “thế gian nhân dân bất thuận pháp độ”. Pháp độ là gì? dưới đây có giải thích. “pháp là pháp quỹ pháp tắc”, quỹ là quỹ đạo. Ở Trung Quốc pháp độ này là gì? Là ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức. Cổ thánh tiên hiền, không phải là họ sáng tạo, không phải là họ phát minh ra, họ định ra những pháp tắc này căn cứ theo cái gì để định. Căn cứ theo sự vận hành của tự nhiên, thủ pháp theo đại tự nhiên. Nói cách khác, thuận pháp độ chính là thuận theo quy tắc của đại tự nhiên. Trong Phật Pháp nói, nguyên khởi của vũ trụ, nguyên khởi của chúng sanh, Phật nói là một niệm bất giác mà có vô minh. Vô minh chính là A lại da. Trong A lại da sanh khởi ba loại hiện tượng, nghiệp tướng, chuyển tướng, cảnh giới tướng, đây chính là pháp tắc, nó có thứ tự, nó không thể điên đảo. Tùy thuận pháp tắc này, đó là lành mạnh, đó là an ổn, là kiết tường, là hạnh phúc an lạc. Trái với pháp tắc, tai nạn liền đến.

Hiện tại nói khoa học, mọi người sùng bái khoa học, khoa học là gì? Không thuận pháp độ, muốn sửa đổi tự nhiên, vậy là tai nạn liền đến rồi. Rõ ràng nhất dường như là hiện nay có không ít người phá hoại sinh thái tự nhiên, là gì? sửa sắc đẹp. Mặt mũi cha mẹ sanh ra là tự nhiên, lại cứ phá hoại nó, đến thẫm mỹ viện để sửa đổi một chút, sửa cũng được lắm, rất là đẹp đẽ, nhưng mười năm sau tai họa đã đến rồi. Lúc tôi còn ở Úc châu, tôi ở tại ngôi Tinh xá nhỏ nơi thôn quê, có một người hình như là người đồng tu Việt nam, là người làm công quả cho chúng tôi, ở lại nơi chỗ tôi mấy ngày, mỗi ngày tôi đều thấy cô ấy nhăn mặt nhíu mày, vô cùng khó chịu, tôi hỏi cô ấy làm sao vậy? Lúc trẻ đi sửa mũi, hiện tại bệnh tật phát sinh rồi, khổ sở vô cùng. Tôi liền nói với cô ấy, cô không nên phá hoại sinh thái tự nhiên, đây chính là phá hoại môi trường sinh thái tự nhiên rồi. Tự nhiên là tốt đẹp, tự nhiên là lành mạnh nhất, hạnh phúc nhất, vì sao lại phá hoại nó? Thân người này, hiện nay chúng ta rất nhiều người ăn thức ăn, mặc áo quần đều là phá hoại đại tự nhiên. Cho nên quí vị ăn nó, quí vị mặc nó, quí vị toàn thân bệnh tật, quí vị không biết bệnh từ đâu đến. Đặc biệt ngày nay phá hoại tự nhiên, phá hoại đến cực điểm, sửa đổi gen, làm cho rau củ trái cây, sinh trưởng vô cùng đẹp đẽ, đặc biệt mập tốt, nhưng ở trong đó dinh dưỡng không có, dinh dưỡng thua xa trước đây trồng trọt bằng thủ công. Ngay cả lúa gạo cũng phải cải tạo gen, con người thật biết làm, biết phá hoại đại tự nhiên. Dẫn đến quí vị toàn thân bệnh tật, dẫn đến trái đất bệnh tật. Vì sao vậy? đại địa có thuốc trừ sâu, phân bón. Trồng trọt rồi, nó liền không thể mọc cây cối nữa. Đất đai bị đầu độc rồi, nguồn nước bị đầu độc rồi. Các nhà khoa học nói với chúng ta, có thể trong tương lai sau mấy mươi năm nữa, không khí cũng có độc, ngay cả hô hấp cũng bị bệnh. Khoa học kỹ thuật phát triển, người định thắng trời, phá hoại sinh thái tự nhiên, muốn thay đổi nó cái giá cuối cùng là toàn thể nhân loại đều bị diệt vong. Tìm cái chết!

Khinh mạn tổ tông, hủy báng tổ tông, hủy nhục tổ tông, Tổ tông cho chúng ta thứ tốt nhất, đây gọi là vong ân phụ nghĩa. Quí vị đáng chịu quả báo gì? Cho nên toàn là tạo tội địa ngục. Quí vị nghĩ xem không phải vậy sao? Vì sao phải thay đổi những gen tự nhiên này? Đều do tham, sân, si tạo thành. Bản thân họ có hiểu được hậu quả này không? Họ biết được, vì sao vẫn còn làm? Chỉ cần bản thân được lợi ích là tốt rồi, người khác sống chết không liên quan đến mình. Họ làm gì biết được, khắp pháp giới hư không giới và bản thân là một thể, họ không biết được, mê hoặc điên đảo, không có trí tuệ. Họ mới làm ra những việc ngốc nghếch như vậy. Quay đầu lại nhìn cổ nhân xem, cổ nhân có trí tuệ chân thật, chắc chắn là tùy thuận tự nhiên.

Trong Hoàn Nguyên Quán giảng cho chúng ta bốn đức, thứ nhất là “tùy duyên diệu dụng”, tùy duyên mới diệu dụng, không tùy duyên thì không diệu nữa. Ngày nay xã hội có mấy người tùy duyên? Giáo dục hiện tại, các em nhỏ mẫu giáo đã bắt đầu dạy chúng phải cạnh tranh, xem người tùy duyên là lạc hậu, xem người cạnh tranh là tiến bộ. Đây là tiến vào đâu? Hướng vào địa ngục vô gián mà tinh tấn, họ là tinh tấn. Hiện tại những chân tướng sự thật này đều bày ra trước mắt chúng ta, có thể không giác ngộ sao? Chúng ta thật sự rất may mắn, sinh vào thời đại này gặp được Phật Pháp, nếu như không gặp được Phật Pháp chúng ta cũng là kẻ vô tri, cũng theo xã hội đại chúng mờ mịt như vậy, tạo tội nghiệp địa ngục vô gián. Quí vị bĩnh tĩnh tỉ mỉ quan sát được mấy người không tạo tội nghiệp? Quí vị mới nghĩ đến sự việc này đáng sợ biết bao! Cho nên phải cứu bản thân, phải cứu gia đình, cứu xã hội, cứu địa cầu. Bắt tay từ đâu? Tùy thuận pháp độ. Không thuận pháp độ thì tiêu rồi. Phải tùy thuận, phải tùy thuận pháp độ của cổ thánh tiên hiền, phải tùy thuận pháp độ của Phật Bồ Tát. Vì sao vậy? Họ là Thánh hiền, họ là Phật Bồ Tát.

Phật Bồ Tát Thánh hiền là ý nghĩa gì? Dùng một câu đơn giản để nói đó là người hiểu rõ. Thánh hiền là người hiểu rõ, chúng ta là người không hiểu rõ. Đối với chân tướng nhân sanh vũ trụ họ không biết tí gì. Phật là người đối với chân tướng nhân sanh vũ trụ hiểu thấu triệt để. Chúng ta mê hoặc điên đảo, đi theo người hiểu rõ ràng sẽ không bị đi sai đường, để họ đi trước mặt, chúng ta đi theo sau, chúng ta không nể phục, chúng ta nhất định phải dẫn đầu, để cho họ đi theo sau chúng ta, thì tất cả đều chịu tội. Nhưng nói thật, chúng ta đi phía trước chúng ta chịu tội, một đám người hồ đồ đi theo chúng ta cùng chịu tội, người hiểu rõ không chịu tội. Người hiểu rõ biết được “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”. Họ giải thoát rồi, họ được đại tự tại rồi.

Cách nói của người xưa là hợp tình, hợp lý, hợp pháp, còn có một danh từ gọi là nghĩa, nhân nghĩa. Nghĩa là hợp tình, hợp lý, hợp pháp. Nhân là yêu người. Nhân nghĩa đạo đức đều lấy Thánh hiền làm tiêu chuẩn. Trong Phật Pháp nhất định là lấy Phật làm tiêu chuẩn. Phật là đấng giác ngộ, lúc Ngài ở thế gian, khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác, đều là tiêu chuẩn cho chúng ta học tập. Ngài vì chúng ta thị hiện là tình huống giác ngộ, phàm phu chúng ta là tình huống mê hoặc. Người mê hoặc đi theo người giác ngộ sẽ không bị sai.

Ở Trung Quốc bá tánh bình dân đi theo bậc Thánh hiền thì không bị sai. Những đế vương thời cổ đại không ai không đi theo Thánh hiền cả, nếu như họ không đi theo Thánh hiền họ chắc chắn sẽ nước mất nhà tan, họ không giữ được. Quí vị xem xem đế vương cuối triều của mỗi triều đại họ không thuận pháp độ, cho nên vương triều của họ liền bị người khác lật đổ, bị người khác thay thế. Người lên thay thế đó chắc chắn họ là thuận pháp độ, thuận thiên hành đạo, họ mới có thể xây dựng một vương triều mới, dẫn dắt con người trở lại hạnh phúc, dẫn dắt trở về hòa hợp.

Pháp độ của tổ tông truyền đến ngày nay không chỉ năm ngàn năm, năm ngàn năm trở về trước chưa có văn tự ghi chép lại, không thể nói nó không có pháp độ, tôi tin rằng ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức là của thánh hiền ngày xưa, trước khi chưa có văn tự, ít nhất cũng từ mười ngàn năm về trước truyền lại. Đời này qua đời khác đều tuân thủ nên không có loạn tử. Bắt đầu hoài nghi là lúc văn hóa phương tây truyền đến Trung Quốc, phương tây chú trọng khoa học, tuy văn hóa phương tây đột kích đến Trung Quốc, người Trung Quốc vẫn tương đối bảo thủ, cho nên một trăm năm trước mới hoài nghi, dần dần hoài nghi rồi. Hoài nghi văn hóa Trung Quốc dường như không bắt kịp phương tây. Một trăm năm lại đây, dần dần đem những pháp tắc của tổ tông bỏ đi hết, không cần nữa, hoàn toàn học của nước ngoài. Hiện nay nảy sinh vấn đề rồi, xã hội loạn rồi, trên trái đất tai biến nhiều như vậy, lo lắng rồi phải làm sao đây? Tai nạn này đã rộng khắp toàn thế giới rồi, người nước ngoài cũng chẳng có cách gì, người nước ngoài đến Trung Quốc tìm phương pháp, đến Ấn Độ để tìm phương pháp. Bản thân chúng ta còn chưa tỉnh lại, vẫn còn đang cho rằng dò đá mà qua sông, đi một bước tính một bước. Những thứ của tổ tông tốt như vậy, Phật Pháp có những thứ tốt như vậy, không chịu học, thực sự ứng nghiệm rồi, không nghe lời người già chịu thiệt ngay trước mắt. Sự chịu thiệt này thật lớn quá! Đời nay sống trong đau khổ, đời sau đọa lạc vào tam đồ, thiệt thòi này lớn quá.

Độ là quỹ độ, quy độ, tức là thường quy vậy. Quy là quy củ, độ là có tiết chế, nói với chúng ta quy củ là một tiêu chuẩn, vượt ra quy củ nhưng không tách khỏi cực điểm của quỹ độ thì cũng được, tách rời cực hạn của quỹ độ thì sắp xảy ra việc rồi. Thường là vĩnh hằng bất biến, gọi là thường. Tam quy, ngũ giới, thập thiện trong Phật Pháp vĩnh hằng bất biến gọi là thường quy. Ngũ luân, ngũ thường, tứ duy bát đức của Trung Quốc là thường quy, không thể không tuân thủ, không tuân thủ liền xảy ra chuyện. Đây là điều mà chúng ta không thể không biết, không thể không học tập. Hiện nay chúng ta thường nói luân lý, đạo đức, nhân quả. Gần đây chúng ta đề xướng học thuyết Khổng Mạnh là gì? Nhân nghĩa trung thứ. Đại Thừa là chân thành từ bi. Đạo Thành Hòa Phu của Nhật Bản nói là kính trời yêu người. Kính trời là nhân nghĩa, yêu người là trung thứ. Chúng ta phải cứu bản thân, phải cứu người nhà, phải cứu xã hội, phải cứu nước nhà, phải cứu trái đất. Không quay đầu thì làm không được! Văn hóa truyền thống Trung Quốc ba nhà Nho Thích Đạo, những thứ này không phải là niệm, không phải là nói, mà phải làm được. Nó là quỹ phạm trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta. Cho nên gọi là thường quy. Quí vị không thể một ngày không ăn cơm, thì quy củ này quí vị không thể một ngày không tuân thủ. Nó quan trọng như ăn cơm vậy. Cho nên đem thường quy biến thành tư tưởng hành vi trong cuộc sống thường nhật của bản thân chúng ta. Thực sự làm được rồi!

Gần đây chúng tôi in tập Quần Thư Trị Yếu ra rồi, Quốc Học Trị Yếu in ra rồi, hai loại sách này đều là thường quy. Quần Thư Trị Yếu là thường quy của Đường Thái Tông trị nước. Trong lịch sử Trung Quốc mọi người đều nói chính trị nhà Đường là thanh minh nhất, tốt nhất, nó được làm ra như thế nào? Là quy củ của Quần Thư Trị Yếu. Có người nói với tôi hiện nay không ít người đang học tập, đang đọc, đang giảng. Đọc và nói tốt hơn là không đọc không nói, đáng được tán thán. Có thể cứu bản thân quí vị không? Có thể đem lại hạnh phúc cho gia đình quí vị, đem đến hòa hợp cho xã hội? Nói với quí vị: không thể. Vì sao không thể? Pháp độ không phải để nói, pháp độ không phải để đọc, pháp độ là để thực hành, pháp độ là cuộc sống, là công việc, là xử sự đối nhân tiếp vật, quí vị phải thực hành nó mới được. Làm ra rồi quí vị là thánh nhân, quí vị là hiền nhân, quí vị là Phật, quí vị là Bồ Tát. Nếu như chỉ là đọc, chỉ là nói, làm không được quí vị vẫn là phàm phu. Phải sanh tử như thế nào vẫn là sanh tử như vậy, quí vị chưa thể giải thoát được, then chốt chính là nơi đây vậy.

Chúng ta có được bộ sách này, vì sao in ấn nó với số lượng lớn như vậy? Mục đích là bảo tồn nó, làm cho quyển sách này không đến nỗi biến mất khỏi thế gian, mục đích là đây vậy. In mười ngàn bộ thì mười ngàn nơi cất giữ, thế giới tai nạn nhiều hơn nữa, cũng sẽ lưu lại vài bộ. Quyển sách này sẽ không thất truyền. Mục đích của chúng tôi là ở đây. Rơi vào tay những người nào sẽ khai hoa kết quả? Người hiếu thiện hiếu đức. Giống như Khổng phu tử từng nói người “tín nhi hiếu cổ” họ có được sẽ khai hoa kết quả. Trong mười ngàn người ít nhất cũng sẽ có vài người hiếu thiện hiếu đức. Đến tay họ sẽ khởi tác dụng. Cho nên rất nhiều người hỏi tôi: phải chọn một số người như thế nào để đào tạo? Tôi nói tôi không có ý này, tôi không có phước báo này, cũng không có năng lực này, tôi không thể đào tạo nhân tài. Tôi chỉ có thể đem những thứ này in ra đi khắp nơi phân phát. Truyền hạt giống, vãi hạt giống, giống sau khi vãi ra rồi, người nào đi trồng trọt, người đó sẽ thu hoạch, đều không phải tôi, không liên quan đến tôi. Hạt giống gieo xuống rồi tôi không còn việc gì nữa. Rất nhiều năm trước tôi đã giảng qua, nhân sinh trong thế gian này, thiện căn phước đức của mỗi người không tương đồng, trí tuệ không tương đồng, gặp gỡ không tương đồng. Những ngành nghề chúng ta làm cũng không tương đồng. Đây chính là văn hóa đa nguyên. Mỗi người trên chức vị của chính mình nên làm tốt bổn phận công việc của chính mình. Mọi người cùng nhau hợp tác, xã hội sẽ hòa hợp. Ngành nghề của chúng tôi là làm gì? giảng kinh dạy học. Phật Thích Ca Mâu Ni làm ra tấm gương tốt nhất, sau khi khai ngộ liền bắt đầu dạy học, ngài dạy cho đến ngày Ngài xa rời thế gian này. Ngài 79 tuổi ra đi, 30 tuổi khai ngộ liền bắt đầu dạy học, 49 năm không có ngày nào sống vô ích, gọi là tận trách nhiệm với công việc. Ngành nghề này tôi làm được rồi, mỗi ngành nghề đều làm cho tốt. Mọi người đều có thể hợp tác giúp đỡ lẫn nhau. Đây chính là cùng chung sáng tạo nhân sinh hạnh phúc mỹ mãn. Xã hội lễ nghi hòa hợp. Làm nghề này không nên can thiệp đến ngành nghề khác. Giống như thân thể chúng ta, quí vị xem ngũ quan bên ngoài mắt tai mũi lưỡi thân mỗi mỗi đều có nhiệm vụ của nó, con mắt chỉ quản việc nhìn, lỗ tai chỉ quản việc nghe, con mắt không thể can thiệp lỗ tai; lỗ tai cũng không thể can thiệp con mắt. Mỗi mỗi đều là đệ nhất, thân thể khỏe mạnh. Nếu như quí vị muốn cạnh tranh, con mắt tôi phải đệ nhất, những thứ khác đều không được, kết quả như thế nào? Bệnh rồi. Người này chỉ có con mắt tốt, ngoài ra đều không tốt nữa, vậy thì bi ai biết bao! Lúc mạnh khỏe mỗi mỗi đều là đệ nhất. Tôi tại nghề của tôi là đệ nhất, nghề nghiệp của quí vị cũng là đệ nhất, tất cả đều là đệ nhất. Quí vị nói xem xã hội này tốt đẹp biết bao.

Văn hóa là đa nguyên, từ bản thân của chính chúng ta, quí vị xem bên ngoài mắt tai mũi lưỡi thân hòa hợp, bên trong ngũ tạng lục phủ hòa hợp, người này mạnh khỏe trường thọ, chỉ có một thứ tốt thôi, còn những thứ khác đều không tốt, chắc chắn đi trên con đường tử vong rồi. Họ sống không nổi nữa, đạo lý này không thể không hiểu được. Không hiểu vậy là quí vị đi là con đường chết, nếu như quí vị hiểu được, con đường quí vị đi là con đường sống, sanh sanh không ngừng.

“Xa dâm kiêu túng”, xa là xa xỉ, đây không phải là sự việc tốt. “Dâm” ở đây trích dẫn trong Đẳng Bất Đẳng Quán Tạp Lục, trong đây nói: trong kinh chữ dâm đa phần là có nữ một bên, chuyên chỉ việc nam nữ vậy, dâm hành vô tiết nên viết là xa dâm. Tiết là tiết độ, ở đây là quá đáng. Cho nên chữ “dâm” không phải chỉ nam nữ, phàm quá đáng đều gọi là dâm. Mưa nhiều quá gọi là dâm vũ. Bất luận làm sự việc gì quá độ, vượt qua số lượng cần thiết đều gọi là dâm. Tham, sân, si, mạn, nghi có, phàm phu đều có nhưng không thể quá đáng quá, quá đáng quá là sai lầm rồi.

“Kiêu giả kiêu hoành, vị thị dĩ lăng nhân”, chính là kiêu mạn, ngạo mạn. Chúng ta thường nói cống cao ngã mạn, bản thân cho rằng cao hơn, vượt qua người khác, người khác đều không bằng bản thân. Kiểu phiền não này người người đều có, là câu sanh phiền não. Bắt đầu từ ngày nào mà có? Từ một niệm bất giác, lúc đó liền có, thức mạt na, thức mạt na từ A lại da biến hiện ra. Mạt na là gì? Ngã kiến, chấp trước thân là ta, vậy là sai rồi. Đi theo sự sai trái này, ba phiền não lớn dưới đây sẽ theo nó mà đến, đầu tiên là có ngã kiến, từ ngã kiến liền có ngã ái. Ngã ái là tham, có ngã si là ngu si, có ngã mạn, ngạo mạn, ngạo mạn là sân, chính là gốc của sân. Cho nên nói “tứ đại phiền não thường tương tùy”. Ngã, ngã này là ngã kiến. Ngã kiến, ngã ái, ngã si, ngã mạn, đây chính là thức mạt na. Mạt na gọi là ý căn, vô cùng chấp trước. Thứ sáu là ý thức, giỏi về phân biệt, vọng tưởng nhiều quá, vọng tưởng nhiều là thức thứ tám. Thức thứ sáu chuyển được rồi chính là A la hán. Thức thứ bảy chuyển được rồi là Bồ Tát. Thức thứ sáu thứ bảy vừa chuyển, tiền ngũ thức và thứ tám chuyển theo. Thức thứ tám chuyển thành đại viên cảnh trí. Năm thức trước chuyển thành thành sở tác trí. Thành tựu sở tác, thành tựu sở tác chỉ cái gì? Chỉ phổ độ chúng sanh. Thức thứ sáu trở thành Diệu quan sát trí. Thức thứ bảy trở thành Bình đẳng tánh trí. Vì sao vậy? Ngã không còn nữa liền bình đẳng, cho nên bốn đại phiền não, ngã kiến, ngã tham, ngã si, ngã mạn, đều là trở thành trí tuệ. Vừa chuyển liền trở thành trí tuệ. Đây là phiền não căn bản, gốc của gốc chính là ngã. Không có ngã thì việc gì cũng được giải quyết rồi, chính là chấp trước cái ngã này, phiền phức rồi. Chấp trước một phần trong kiến phần của A lại da, cho rằng đó là tâm của mình, đây là vọng tâm. Chấp trước một phần trong tướng phần A lại da đây là thân. Tướng phần A lại da khắp pháp giới, tướng phần đều là của A lại da. Chấp trước một tí này rồi cho rằng là thân ta, đây là bắt đầu sai rồi. Vừa sai là sai đến cùng, luân hồi trong lục đạo, làm chuyện sanh tử, làm việc oan oan tương báo không ngừng không nghỉ, khổ không thể nói hết. Lúc nào giác ngộ? lúc nào mới tỉnh trở lại? Lời này nói ra thì dễ, thực sự giác ngộ, thực sự tỉnh trở lại, thì rất khó, rất khó! Nguyên nhân là gì? Chấp trước kiên cố. Những thứ này chỉ có bản thân quí vị khai mở được nó. Phật Bồ Tát từ bi bao nhiêu cũng không có cách gì giúp quí vị. Phật Bồ Tát giúp đỡ người chỉ là đem chân tướng sự thật nói rõ ràng, nói thấu đáo làm cho quí vị giác ngộ. Quay đầu nhất định dựa vào bản thân. Quay đầu là gì? là buông bỏ. Buông sai lầm căn bản này xuống, chính là “ngã”. Có ngã hay không? Có ngã, có ngã chân thật. Bốn tịnh đức “thường lạc ngã tịnh” trong tự tánh có ngã. Vậy chúng ta hỏi thân này có phải là ta hay không? Đương nhiên là ta. Là một phần của ta, chính là một tế bào của ta, tế bào này là ta, tế bào kia cũng là ta. Con mắt là ta, lỗ tai cũng là ta. Tôi không thể thừa nhận con mắt là ta, những thứ khác đều không phải. Ngày nay chúng ta phạm sai lầm chính là như vậy. Chỉ biết cái này là ta, ngoài ra đều không phải ta. Đây là căn nguyên của sai lầm. Cho nên chúng tôi cũng thường thường nhắc nhở mọi người, con người biết tự yêu thương họ sẽ biết yêu thương người khác. Vì sao vậy? Người khác và bản thân là một chẳng phải hai, họ thực sự thương yêu. Không tự yêu thương làm sao biết yêu thương người khác. Có lý gì lại như vậy! Họ thực sự không tự yêu thương mình. Chấp trước đây là ta, tức là không biết tự yêu thương rồi.

Trong Kinh Lăng Nghiêm ví dụ: Phật đem tự tánh ví dụ cho biển lớn. Đem sự chấp trước của con người chúng ta ví dụ cho một bọt nước trong biển nước. Chấp trước bọt nước trong biển là ta, không biết rằng biển lớn là ta, đây là mê rồi. Chỉ yêu cái bọt nước nhỏ nhoi này, không yêu thương toàn biển lớn, gọi là không tự yêu thương. Lúc nào họ mới chứng đắc? phá được bọt nước rồi, hóa ra biển lớn là ta. Phá được cái gì? Buông bỏ được quan niệm này xuống, tức là phá rồi. Phá ngã chấp chứng quả A la hán. Phá thêm pháp chấp liền thành vô thượng bồ đề, tức thành Phật rồi.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni khi tại thế đã thị hiện cho chúng ta, 19 tuổi buông bỏ gia đình, buông bỏ vương vị, buông bỏ vinh hoa phú quý, đó là gì? Là phá ngã chấp, tức phá phiền não chấp, ra đi tham học, học 12 năm, nhập định dưới cội Bồ đề, buông bỏ những thứ học được trong 12 năm, không cần nữa – phá sở tri chướng. Hai thứ chướng ngại đều phá bỏ, thành Phật rồi, minh tâm kiến tánh rồi. Lúc chưa kiến tánh học nhiều thứ như vậy, phải biết Phật bảo quí vị học, là giúp quí vị buông xuống. Quí vị không hiểu được nó, quí vị không chịu buông xuống. Sau khi hiểu rồi quí vị sẽ chịu buông xuống. Buông xuống là đúng! Cho nên Thế Tôn năm xưa tại thế biểu diễn hoàn toàn là phần tử tri thức. Trong xã hội này phần tử tri thức chiếm đại đa số. Ngài dùng thân phận này để biểu diễn.

Huệ Năng đại sư ở Trung Quốc không phải biểu diễn là phần tử tri thức, biểu diễn là một nông dân. Chỉ biết làm việc không biết đọc sách. Chưa từng đi học, không biết chữ. Trung Quốc là xã hội nông nghiệp, số người nông dân là nhiều nhất, Ngài dùng phương pháp này, đây gọi là tùy duyên. Ở Ấn độ thời đại mà Phật Thích Ca Mâu Ni xuất hiện, phần tử tri thức là nhiều nhất, là thời đại huy hoàng nhất của văn hóa cổ điển Ấn độ. Chỉ về tôn giáo, trong kinh Phật ghi chép 96 tôn giáo. Những học phái khác rất nhiều, không nằm trong tôn giáo. Thời đại đó rất giống thời Xuân thu chiến quốc của Trung Quốc. Bách gia chư tử, đó đều là điều ngày nay nói là bùng nổ tri thức. Phật xuất hiện vào thời đại đó, thị hiện một phần tử tri thức, tuổi trẻ tài cao, hiếu học, làm tấm gương như vậy. Cho nên Phật Bồ Tát thị hiện ở thế gian, địa điểm khác nhau, thời đại khác nhau, họ dùng thân phận khác nhau. Dụng ý này rất sâu sắc! nên dùng thân gì để độ liền hiện thân đó để độ. Nên dùng phương pháp gì để dạy họ liền dùng phương pháp đó, làm cho mọi người chánh tín, chánh giải, chánh hành. Đây mới có thể thực sự quay đầu, minh tâm kiến tánh. Vì vậy pháp độ, quy củ nhất định phải hiểu, nhất định phải tuân thủ. Làm tấm gương tốt cho chúng sanh, uy nghi phép tắc. Đối với bản thân mà nói là tùy duyên diệu dụng. Đối với ngoại duyên đại chúng mà nói, đối với lợi tha mà nói thì oai nghi phép tắc. Người thời đại này họ bị bệnh gì, họ có chỗ nào nảy sinh vấn đề, phải sửa đổi nó lại. Sửa lại thì chúng ta phải làm gương tốt cho họ thấy trước, làm gương tốt này vẫn là cách ngày xưa, không có gì mới mẻ, những thứ mới mẻ không làm ra được, vẫn là cách cũ thôi. Đó chính là phải làm cho được tam quy, ngũ giới, thập thiện, lục độ, cũng là tứ môn. Trong truyền thống Trung Quốc cũng có tứ môn. Ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức cũng là tứ môn. Làm ra được những thứ này rồi đó gọi là uy nghi phép tắc. Có thể độ chúng sanh, có thể cứu trái đất. Làm không phải làm cho bản thân, làm cho người khác thấy, không có bản thân. Quí vị làm mới được tự tại, làm mới được an vui. Vì bản thân là sai rồi! Cái gì là bản thân? đại chúng là bản thân, xã hội là bản thân. Khắp pháp giới hư không giới là bản thân. Đạo lý này, sự thật này không thể không biết. Đây là đặc biệt chỉ ra “xa dâm kiêu túng” những thứ này là bệnh nặng phải trị nó trước. Nhất định phải viễn ly nó, nhất định không có kiêu ngạo, kiêu ngạo biết được nó là từ sanh ra đã có. Trước đây thầy Lý nói với tôi, chứng tỏ điều gì? con người đều có kiêu ngạo. Người ăn xin trên đường gọi là hoa tử. Khi chúng tôi vừa đến Đài Loan còn có, còn có người ăn xin, hiện nay chúng tôi đến Indonesia nhìn thấy rất nhiều, trên đường rất nhiều. Những người này gọi là bần tiện đến cực điểm, bần là không có tiền tài, tiện là không có địa vị. Lưu lạc đến ăn mày, họ có ngạo mạn không? Có. Quí vị đừng thấy họ nghèo ngồi trên đất cầm cái bát bể, người có tiền bên cạnh đi qua, ngồi xe hơi từ đó đi qua, họ vẫn ngồi đó ừ lên một tiếng, hưm! Có gì ghê gớm lắm đâu, chẳng qua là có vài đồng tiền thối mà thôi. Quí vị xem họ vẫn có tâm ngạo mạn. Điều này chứng tỏ ngạo mạn là phiền não câu sanh.

Tập khí ngạo mạn này phá hoại tâm chân thành cung kính của chúng ta. Pháp thế xuất thế gian được xây dựng trên cơ sở chân thành cung kính mà thành tựu. Thánh học, Phật học nếu như không có chân thành cung kính thì quí vị không học được. Cho nên Khổng Tử cảm thán nói, câu nói này có lẽ là của Khổng Tử: “Như hữu chu công chi tài chi mỹ, sử kiêu thả lận, kỳ dư tắc bất túc quan hỷ ”. Tôi tin câu này là Khổng Tử nói. Người ông một đời khâm phục là Chu công, giả sử có người tài hoa, đức hạnh như Chu Công vậy, nhưng mà sao? Nhưng mà ông ta có kiêu ngạo, ông ta có bỏn xẻn, ông ta nhỏ nhen, Khổng Tử nói những thứ khác không cần phải xem đến nữa, vì là giả, không phải là thật. Đích thực đại Thánh đại hiền đối nhân tiếp vật rất khiêm tốn. Chúng ta ở trong cổ tịch đọc được những ghi chép về Chu công, lúc xử lý chính sự, đang ăn cơm có người đến báo cáo, có người muốn đến gặp mặt, lập tức dừng lại đi gặp khách, chứ không phải nói, đợi tôi ăn cơm xong rồi nói, không phải vậy. Đây là cung kính, thái độ chân thành cung kính, vì xã hội mà làm việc, vì đại chúng mà làm việc, việc này phải đặt lên hàng đầu, cá nhân là việc nhỏ, đều là đáng được người sau học tập. Cho nên có ngạo mạn, có nhỏ nhen, có bỏn xẻn, loại người này sẽ không có những thành tựu lớn được.

“Túng” là phóng túng, “tứ” cũng là nghĩa phóng túng, “tự tứ” nam nữ ở chung, không thuận pháp độ, phóng tình túng dục, chỉ mong khoái ý, không sợ tội khiển, nên nói “nhậm ý tự tứ”, đây là xã hội ngày nay, toàn thể thế giới xã hội, quí vị đến đâu cũng có thể thấy được. Cho nên làm cho chúng ta nghĩ đến, động loạn của xã hội từ đâu mà có? chính từ đây mà có. Hiện tại bốn chữ này nghèo giàu sang hèn họ đều làm hết. Vậy là chiêu cảm những tai biến trên trái đất chúng ta cư trú. Thời tiết bất thường, môi trường cư trú bất thường rồi, không có thứ gì không bất thường. Căn nguyên bất thường ở đâu? Vì tâm chúng ta bất thường.

Xa dâm kiêu túng không phải là thường quy. Thường quy là nhân nghĩa lễ trí tín. Thường quy là không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu, đây là thường quy.

Uống rượu trong giới kinh nhà Phật khai duyên nhiều nhất, rượu thuộc về giá giới, bản thân không có tội lỗi. Không giống như bốn loại sát đạo dâm vọng ở trước, bản thân nó là tội lỗi. Đó gọi là tánh tội. Rượu thuộc giá giới. Giá là gì? là phòng phạm. Uống rượu say rồi quí vị sẽ làm những việc sát đạo dâm vọng ở trước, sẽ phạm tội này. Cho nên Phật chế định rượu vào trong năm giới chính là giới căn bản. Vì để phòng phạm sát đạo dâm vọng, là ý nghĩa này vậy. Cho nên khai duyên đối với rượi rất nhiều. Rượu dùng vào gia vị thì không có tội lỗi. Lúc quí vị nấu thức ăn dùng thêm rượu thì có thể. Vì sao vậy? nó không làm cho người say được. Uống rượu có tiết chế, tiết chế này là gì? chính là một ly, sẽ không uống say. Lúc đối đãi uống một ly biểu thị sự tôn trọng. Phải xem tửu lượng của mỗi người. Trước đây thầy Lý giảng cho chúng tôi về Lễ ký, giảng Lễ ký sẽ giảng đến Trịnh Khương Thành. Thầy nói với chúng tôi rằng: Nếu như tửu lượng của mỗi người đều như Trịnh Khương Thành, thì Phật Thích Ca Mâu Ni không cần chế điều giới này nữa. Trịnh Khương Thành rất lợi hại, Trung Quốc thường nói là ba trăm ly, đó chính là câu chuyện của Trịnh Khương Thành. Mã Dung mở trường học, đó chính là tư thục, ông cầu học ở đó ba năm, học thành rồi ra đi. Thầy giáo dẫn học trò đến đến thập lý trường đình tiễn đưa, mỗi người kính ông ba ly rượu, có khoảng hơn 100 người, ông ta uống đến 300 ly. Sau khi uống 300 ly rượu xong lễ tiết nhỏ cũng không mất, đúng là hải lượng. Cho nên điển cố 300 ly là từ Trịnh Khương Thành mà có. Đây là người đời Hán, đại nho thời nhà Hán. Thông thường người ta say rượu sẽ loạn tính, ông ta uống không say. Cho nên phải biết giới luật của Phật là phòng phạm.

Trong nhà Phật lúc có bệnh, bởi vì đông y rất nhiều nơi dùng rượu để tăng vị thuốc. Thứ này có thể dùng, đây là thuốc trị bệnh, hoặc là để giữ gìn sức khỏe đều có thể dùng. 70 tuổi trở lên thân thể suy rồi máu huyết tuần hoàn chậm lại, rượu có thể giúp tăng cường toàn hoàn máu huyết. Cho nên 70 tuổi trở lên được khai duyên, lúc ăn cơm có thể uống một ly rượu. Lúc chúng tôi còn trẻ không biết, thấy trong năm giới có sát đạo dâm vọng tửu, nhưng ở trong chùa thấy Lão hòa thượng lúc ăn cơm đặt một cái ly nhỏ, khi không có ai tôi đến ngửi ngửi xem, là rượu, làm sao Lão hòa thượng mỗi bữa lúc ăn cơm uống một ly rượu? Chúng tôi cũng không dám hỏi, sau đó đến Đài Trung học với thầy Lý, tôi liền nêu ra vấn đề này: Tôi nhìn thấy một vị Lão hòa thượng nọ mỗi bữa ăn ông đều có một ly rượu, thầy Lý nói đó là khai duyên, ông ấy bảy tám mươi tuổi rồi, cần giúp đỡ máu huyết tuần hoàn, điều này có thể. Vậy mới biết trong giới luật có “khai giá trì phạm”, khai duyên đó nhất định phải hiểu được. Cần khai mà không khai cũng phạm giới, cần trì mà không trì cũng phạm giới. Trì là gì? không cho phép quí vị khai. Quí vị nhất định phải tuân thủ. Không hiểu được khai giá trì phạm, quí vị không thể trì giới. Cho nên giới luật là hoạt bát, rất sống động không có chút cứng nhắc nào.

Có một lần tôi ở Bắc kinh, lúc đó tôi thường đến Mỹ quốc, gặp được một người Hoa kiều ở Mỹ, cùng họ với tôi, Từ tiên sinh. Ông ở trong khách sạn tổ chức tiệc cưới, đúng lúc tôi cũng ở lại khách sạn đó, lúc xuống cầu thang thì gặp nhau, ông ấy nói con trai lấy vợ mời Trình Tư Viễn làm người chứng hôn, ông ta vừa nhìn thấy tôi, kéo tôi vào cũng để làm người chứng hôn, cô dâu là người Nhật Bản, nên đến làm khách mời đều là những chính khách và những thương nhân, rất nhiều quan viên chính phủ tham gia. Trình Tư Viễn khi đó là phó chủ tịch hội hiệp thương chính trị, làm chứng hôn cho họ, cũng kéo tôi vào chứng hôn, hai người chứng hôn. Người chứng hôn có thể nói chuyện, phải phát biểu mười phút, tôi nói được tôi đi. Nhân cơ hội này giới thiệu Phật Pháp cho mọi người một chút. Con gái của Trình Tư Viễn là Lâm Đại ngôi sao điện ảnh. Ông là bố của Lâm Đại, Lâm Đại tướng mạo rất giống bố cô ấy, cho nên tôi nói chuyện với mọi người 10 phút, mọi người nghe rồi rất hoan hỷ, đây là cơ hội giáo dục.

Ông ta nói học Phật tự tại như vậy, thong dong như vậy! Tôi nói đúng! Ông ta nói vậy thì không khó, họ cho rằng khó lắm, cho rằng giới luật là lễ giáo chết người, tôi nói rất linh hoạt, hoạt bát, giảng cho họ khai giá trì phạm. Lâm thời gặp phải trường hợp như vậy nên đều rất hoan hỷ. Niệm niệm giúp đỡ chúng sanh, giúp họ nhận biết Phật Pháp, giúp đỡ họ hiểu được Phật Pháp, giúp đỡ họ hoan hỷ với Phật Pháp, sau đó lại giúp họ học tập Phật Pháp, vậy là đúng rồi. Quí vị nói tôi phạm giới đọa địa ngục, tôi tình nguyện đọa địa ngục, tôi phải cứu những người này, tôi muốn thành tựu cho những người này. Đây là Bồ Tát đạo!

Giới này nhất định không thể phá, phá rồi tôi phải đọa địa ngục, tôi không phá giới tôi sẽ lên thiên đường, tự tư tự lợi, cho nên ở trong đây, cổ nhân thường nói: tình, lý, pháp mọi mặt đều quan tâm đến. Đại Thừa Bồ Tát là sống động, nó không phải cứng nhắc, vì thế nhất định phải hiểu rõ những đạo lý này, cuộc sống Bồ Tát mới được an vui, mới tự tại, mới hạnh phúc. Người thông thường vì sao không dám học Phật? Nhìn thấy giới luật quy định nghiêm trọng như vậy, nếu như tôi học Phật, tôi thế này cũng không được làm, thế kia cũng không được làm, họ sợ điều này, nói cho họ rõ ràng, nói cho họ thấu đáo, rượu nhất định không được uống say, uống say loạn tánh, vậy là có tội lỗi.

Chúng ta xem tiếp đoạn thứ hai dưới đây. Đoạn trước là nói nhân của tội trộm cắp. Đoạn này nói về pháp của tội trộm cắp. Cũng chính là nói những hành vi nào là trộm cắp, điều này không thể không biết.

“Cư thượng bất minh, tại vị bất chánh”, những câu này, dưới đây tiếp theo là “hãm nhân oan uổng, tổn hại trung lương, tâm khẩu các dị, cơ ngụy đa đoan, tôn ty trung ngoại, cánh tướng khi cuồng”. Đây là nêu ra những điều đều là tội trộm cắp. Câu thứ nhất, người tại vị lợi dụng quyền lực, khéo léo tước đoạt, tổn người lợi mình, hại nước hại dân, đủ các ác nghiệp. Họ có được cơ hội này, lợi dụng quyền lực của họ, lợi dụng thế lực của họ, đúng là cướp đoạt tinh vi. Quí vị có việc đến thỉnh cầu họ không thể không hối lộ, tức là không thể không tặng lễ. Tặng lễ ít là không vui. Hiện tại phong khí này toàn thế giới đều có. Quí vị muốn tìm những người tại vị để làm việc, quí vị không hiểu những đạo lý này, thì quí vị làm không thông. Chúng ta không hiểu thì va vấp lung tung, vấp nhiều rồi, liền hiểu ra. Chỉ đành buông xuôi không làm nữa, trở về lại chỗ cũ. Học Phật Thích Ca Mâu Ni, ngày ngày giảng kinh dạy học, làm bổn hạnh. Cho nên nói hữu duyên, chúng ta nên tận tâm tận lực giúp đỡ chúng sanh khổ nạn, giúp đỡ xã hội; không có duyên không nên đi phan duyên, phan duyên là sai lầm. Duyên này nếu dùng lời lẽ ngày nay nói là cơ hội. Có cơ hội thì phải làm, không có cơ hội không nên đi tìm. Tâm vĩnh viễn là định, đây gọi là diệu dụng. Chắc chắn không có vì bản thân, tuyệt đối không nghĩ giúp đỡ người khác, bản thân muốn được lợi ích gì đó. Không có ý niệm này. Cho nên Phật Thích Ca Mâu Ni một đời không lập đạo tràng, có lý lẽ!

Ấn Quang Đại sư một đời không làm trú trì, không làm quản chúng, những công việc chùa chiền đều không làm, không nhận đồ đệ, đồ đệ xuất gia ngài không nhận. Trong đây rất có đạo lý. Cuộc sống bản thân tuy có khổ một chút. Khổ một tí cũng tốt, không lưu luyến đối với thế gian, không có tham luyến. Cuộc sống của Lão hòa thượng thời cận đại là tấm gương tốt cho người hiện đại chúng ta. Đồ cúng dường của thập phương ngài không dùng để cải thiện cuộc sống, ngài đều làm sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh, mà sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh, chúng ta tỉ mỉ quan sát vị lão nhân này, ngài coi việc in kinh bố thí là ưu tiên số một. Điều này có điểm tốt, không có tội lỗi, sách in ra người ta đem đi bán cũng được, chỉ cần có người mua là ngài đã trồng thiện căn cho họ rồi. Cho nên tôi học Ấn Quang Đại sư. Thập phương cúng dường tôi đều đem in kinh sách, sách hay. Kinh luận sách hay tôi đều làm những việc này. Ngày xưa tôi ở Đài Bắc thành lập một cơ sở Phật Đà Giáo Dục Cơ Kim Hội, chuyên môn ấn tống kinh luận sách hay, không những kinh Phật, sách Đạo, Nho của Trung Quốc đều in, chỉ cần là có lợi cho xã hội chúng tôi đều in. Điển tịch của các tôn giáo khác chúng tôi cũng muốn in.

Năm kia tôi ở Singapore gặp mặt với trưởng lão Cáp tỉ cáp, ông tặng tôi một bộ Cổ Lan Kinh chú giải bằng tiếng Trung, tôi thường xem, tôi cũng vô cùng thích, đây là bản vào những năm đầu của Dân quốc, rất hay, trình bày lật tròn, là trình bày hàng dọc, không phải là hàng ngang, trình bày theo hàng dọc. Tôi cũng có ý in ấn nó ra. Bởi vì Trung Quốc tín đồ Islam giáo rất nhiều, không phải là Islam giáo, giống như chúng ta không phải là Islam giáo muốn hiểu Cổ Lan Kinh, thì bản này là bản rất tốt. Cho nên tôi cũng có ý muốn in ra giúp họ lưu thông. Sách hay đọc trăm lần không chán, có lợi với đời là tâm đạo nhân. Tâm lượng chúng ta phải khai mở, Phật Pháp nói khắp pháp giới hư không giới và bản thân là một thể, những tôn giáo khác cũng không ngoại lệ, tất cả đều là nhất thể. Năm xưa tôi ở Singapore đoàn kết tôn giáo, cho nên xem một số kinh điển của các tôn giáo khác nhau được phiên dịch ra tiếng Trung. Tôi đều rất thích. Những câu hay tôi lấy bút làm dấu, ghi chép lại. Tôi có một cuốn sổ ghi chép, sau khi in ra tôi đặt cho nó cái tên, Thế Giới Tôn Giáo Là Một Nhà, tôn giáo có thể đoàn kết chúng tôi đoàn kết rất thành công. Đối với sự hòa hợp xã hội rất có ích. Nhưng gốc của đoàn kết tôn giáo nhất định là hiểu rõ lẫn nhau, hiểu biết lẫn nhau, mâu thuẩn xung đột sẽ không phát sanh. Sẽ tôn trọng lẫn nhau, kính yêu lẫn nhau, hợp tác với nhau. Giúp cho xã hội ổn định, cũng giúp cho trái đất hóa giải tai nạn.

Dưới đây trích dẫn Gia Tường Sớ, trong Sớ này nói: tể tướng làm quan, buông thả kẻ dưới, dùng của hối lộ của dân, ép lấy của người, nghĩa là người ở trên không sáng suốt”. Đây là giải thích cho “ở trên bất minh”, nói rất rõ ràng. Tể tướng nắm giữ chính quyền, ông ta muốn phóng túng thuộc hạ của ông ta, thu nhận hối lộ, vậy là sai rồi. Chúng ta phải cẩn thận để đọc lịch sử, triều đình từ đây mà bắt đầu thối nát, ngày diệt vong của họ đến gần rồi, nhanh thì ngay trong đời của họ đã mất nước; chậm thì khoảng hai ba đời thì không giữ được nữa. Vì sao lại có hiện tượng này? Phía trước giảng rất rõ ràng, không thuận pháp độ, đây là nhân. Nhân thì phải nói về giáo hóa, cho nên cuối cùng vẫn quy về giáo dục. Tể tướng là đầu não của nội các, ông ta nếu bất chính thì phía dưới toàn bộ đều hỏng rồi. Nên nói thượng lương bất chính, hạ lương lệch. Bản thân quí vị không tham ô người dưới quí vị không dám tham ô. Bản thân quí vị không tiếp nhận hối lộ, kẻ dưới quí vị liền không dám. Quí vị chỉ cần vừa tiếp nhận hối lộ, kẻ dưới liền to gan tiếp nhận, hơn nữa còn cưỡng đoạt chiếm hữu. Chính trị như vậy có thể lâu dài sao? Chúng ta thấy các đời mất nước, nhân tố mất nước là gì? một là dâm, hai là tham. Chính là hai chữ này mà mất nước. Trung Quốc năm ngàn năm nay, quí vị xem thay đổi triều đại, hoàng đế cuối thời vì sao mà mất? chính là hai chữ này, thân bại danh liệt, nước mất nhà tan. Lúc họ có đầy đủ quyền thế, có thể có được bao lâu? Họ ung dung hành lạc không được mấy năm. Tội nghiệp tạo nên trong mấy năm này, hành lạc là đang tạo nghiệp, đời sau đọa tam đồ. Nhân dân đưa hối lộ không phải là cam tâm tình nguyện cúng dường quí vị, là bất đắc dĩ, là thế lực quí vị áp bức họ, không phải cam tâm tình nguyện. Nói cách khác tương lai quí vị phải trả nợ này. Cam tâm tình nguyện tặng cho quí vị thì không cần phải trả. Không cam tâm, không tình nguyện đời sau phải trả nợ. Cho nên thực sự hiểu được nhân quả, báo ứng không sai, dám làm những việc này sao? Không dám! Hại người phải đền mạng, nhận hối lộ phải trả tiền, quí vị dám không? Thu nhiều thì phải trả nhiều. Đắc tội với người nhiều, oan thân trái chủ của quí vị đến báo thù càng nhiều. Toàn là tự làm tự chịu! Người nào có phước? Người đại công minh chính trực có phước, họ vì nhân dân làm việc, không nhận hối lộ của nhân dân. Quốc giá có bổng lộc nuôi sống họ, cuộc sống của họ có thể sống được. Cuộc sống có tiết chế, biết được tích phước, vậy thì một đời của họ, họ vì nhân dân tạo phước, vì quốc gia tạo phước, phước báo đời sau sẽ rất lớn. Đời sau họ không phải nơi ba đường ác, đời sau họ ở trên trời. Cho nên ở địa vị cao có thể lên thiên đường, có thể xuống địa ngục. Phải nghiêm túc suy nghĩ là thiên đường tốt hay địa ngục tốt, do bản thân quí vị lựa chọn. Nếu như quí vị phóng túng, hưởng thụ vậy thì đi đến địa ngục, nếu như quí vị thực sự ngồi trên địa vị này vì nhân dân, vì quốc gia tạo phước, thì quí vị đến thiên đường.

“Nhận hối lộ đã thuộc hành vi trộm cắp”, đây chính là hành vi trộm cắp, đây chính là tạo ác nghiệp. Huống lại hãm hại người khác, oan uổng tổn hại trung lương. “Hãm” là vu hãm, hãm hại người tốt! Vì sao hãm hại họ? Có lẽ tặng hối lộ không đủ nhiều, đến gây phiền phức. “Uổng” là không ngay thẳng. “Trung” là kính sự trực hạnh, phụng công vong tư. “Lương” là thiện lương. Họ ở địa vị cao, phía dưới thực sự có người tốt, người tốt nhưng muốn đuổi họ đi, vậy là phải dùng cách hãm hại, muốn giáng thêm tội cho họ thì không có lỗi gì không làm. Hãm hại những người này, những người này đều là người tốt, đều là người chánh trực, nếu như bị hãm hại, họ không rõ nhân quả, họ không học Phật, oán hận trong lòng, oán hận này chính là đời sau phải báo thù. Quí vị đời này hãm hại họ, đời sau lúc gặp lại họ hãm hại quí vị, gọi là oan oan tương báo. Đời đời kiếp kiếp oán thù này giải không ra, phiền phức lớn lắm rồi!

Phật Bồ Tát thường dạy chúng ta oan gia nên giải không nên kết. Quá khứ ngu si không có trí tuệ, nên kết những oán thù này, nhất định phải nghĩ cách hóa giải nó hết, không kết oán thù với người ta nữa. Quí vị gặp được người học Phật gặp được người đã hiễu rõ, quí vị hãm hại họ, họ không thù oán. Họ lùi bước thì thôi vậy, hoặc là đi xa nơi phương khác, tuyệt đối không oán hận. Quí vị có tội hay không, có tội. Kết tội với ai? Kết tội với quần chúng. Vì đây là người tốt, họ vì chúng sanh phục vụ, hiện tại nói họ vì nhân dân phục vụ, lúc quí vị hãm hại họ, nhân dân mất đi một người thực sự có thể giúp đỡ họ, nếu như nói là người đó cũng tại vị, cũng làm việc, họ có thể lợi ích biết bao nhiêu người, tội này lớn biết bao. Thời gian lợi ích bao lâu thì nhân dân có thể hưởng phúc của người đó. Hiện tại quí vị hại rồi, nhân dân mất đi lợi ích, nợ tính từ đây vậy. Đối với người bị hại đó, người đó là một vị Bồ Tát, họ không sao, không oán thù, đối với họ không sao cả. Nhưng đối với nhân dân thì món nợ này trách nhiệm nhân quả quí vị phải chịu. Nếu như họ làm việc, làm việc tốt, sự ảnh hưởng càng lớn, thời gian càng dài, tội của quí vị càng nặng. Quí vị đã đoạn mất cơ duyên không cho họ giúp đỡ nhân dân, trách nhiệm nhân quả phải gánh chịu. Món nợ này tương lai sau khi chết đến nơi Diêm Vương để mà tính sổ. Đó mới là điều đáng sợ! Làm sao có thể làm những việc đó? Thực sự là người tốt, quí vị lại đoạn mất tiền đồ của họ. Chúng tôi nói là thực sự người tốt, không những không oán hận, họ còn cảm kích quí vị, vì sao cảm kích quí vị? tâm họ đã tận rồi, tâm vì quốc gia, vì nhân dân phục vụ đã chu đáo rồi, nhưng sự thì sao, sự bị quí vị làm cho sập đổ hết. Nói cách khác tâm của họ đã tận tụy rồi, sự việc không cần làm nữa, quí vị không cho họ cơ hội làm, họ không cần làm nữa, đối với họ có lợi không có hại. Làm việc rất vất vả, họ không cần vất vả nữa, cho nên quí vị nên quan sát nhiều mặt, quí vị liền hiểu rõ quí vị tạo tội nghiệp là tội nghiệp như thế nào, kết tội với những người nào. Chúng ta dùng cổ nhân để ví dụ, Tần Cối giết Nhạc Phi, Nhạc Phi là một phàm phu không học Phật Pháp, ông ta sẽ oán hận, tương lai ông ta sẽ báo thù. Nhạc Phi được giáo dục luân lý đạo đức biết rõ trung quân ái quốc, bị giết sẽ không oán hận, vậy kết tội kia từ đâu mà kết tội? Quí vị không giết hại Nhạc Phi, ông ta bảo hộ quốc gia đó không bị sỉ nhục, ông ta là người tốt. Quí vị giết hại ông ta rồi, kết quả sau đó là gì? quí vị hướng Kim xưng thần. Lúc đó Kim sợ nhất chính là Nhạc Phi, nên sau khi giết Nhạc Phi rồi, quốc gia bị sỉ nhục, dân tộc chịu sỉ nhục. Tội lỗi này nặng lắm. Cho nên trước sau mọi mặt quí vị phải nghĩ cho thông thì quí vị sẽ không dám làm những việc đó. Ở địa vị càng cao, con đường trước sau, cửa trước cửa sau, hướng phía trước mà đi là thiên đường, hướng phía sau mà đi là địa ngục. Vấn đề là ở đây vậy, quí vị đi theo phương hướng nào, quí vị không thể không biết.

Người ác như vậy tật đố hiền nhân, hãm hại trung lương, lời của người này ắt sẽ giảo nịnh bất trung, a dua theo vinh, phỉ báng lương thiện, oan uổng tội cho người, miệng lòng bất nhất. Nên nói “tâm khẩu các dị, cơ ngụy đa đoan”, họ nhất định là loại người này, đố kị người hiền tài. Người ác tại vị, người hiền tài phải đi đến nơi nào? Vào thời xưa họ đều ẩn cư hết. Đây cũng là tổ tông dạy vậy, vào thời đại này chỉ có minh triết giữ thân sống cuộc đời ẩn cư. Trong thời gian ẩn cư này, đem những thứ mà bản thân học được truyền trao cho vài học trò, đó là trường tư thục ngày xưa. Dạy mấy người cũng tùy duyên, ba người năm người mười người hai mươi người, đem những thứ học được truyền lại. Bản thân không có cơ hội vì quốc gia dân tộc tận trung, hi vọng tương lai học trò của mình phục vụ cho đời sau, đây là tích đức lớn! Đường này đi không thông thì đi con đường nào, khởi tâm động niệm vì quốc gia, vì dân tộc, vẫn là đang làm. Đây là người thực sự có trí tuệ, thực sự có đức hạnh.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

**HẾT TẬP 522**